

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh
về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình
Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII.

Tại kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh có **26 nội dung**⁽¹⁾ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến; trong đó có 07 Báo cáo⁽²⁾ và 19 Tờ trình trình các dự thảo Nghị quyết.

Qua nghiên cứu ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đa số đều thống nhất với các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp. Bên cạnh đó, qua thẩm tra, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, bổ sung các căn cứ pháp lý, hoàn chỉnh thể thức, kỹ thuật trình bày, rà soát số liệu,... của các dự thảo Nghị quyết. Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu tối đa các ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đã chỉ đạo cơ quan chủ trì xây dựng rà soát, bổ sung và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết (*chi tiết có phụ lục các nội dung tiếp thu kèm theo*), đồng thời báo cáo, làm rõ một số nội dung như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum

* **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách**⁽³⁾: Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum có trùng lặp với Dự án Bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh đã được cấp thẩm quyền phê duyệt không? Đề nghị báo cáo làm rõ.

* **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo rõ như sau:**

- Dự án Bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2021 có quy mô đầu tư các hạng mục: "*Thiết bị đào tạo các ngành, nghề: **Dược; Hộ sinh; Điều dưỡng** (theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu do Bộ Lao động – Thương binh và xã hội ban hành); **Thiết bị***

⁽¹⁾ Trong đó có 25 nội dung trình theo hình thức Văn bản thường và 01 nội dung trình theo hình thức Văn bản "Tối Mật".

⁽²⁾ Bao gồm: Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII và 06 Báo cáo chuyên đề khác.

⁽³⁾ Báo cáo số 108/BC-BKTNS ngày 28/6/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách.

công nghệ vi sinh phục vụ đào tạo các ngành: Công nghệ sinh học, trồng và chế biến dược liệu, nông nghiệp công nghệ cao."

- Tại Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum; trong đó có đầu tư mua sắm thiết bị đào tạo, thiết bị hỗ trợ: "*Thiết bị đào tạo các ngành, nghề, nhóm ngành, nghề đào tạo có nhu cầu thiết bị theo danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành*⁽⁴⁾. *Lắp đặt trang thiết bị tại các phòng học, xưởng thực hành. Thiết bị công nghệ Công nghệ sinh học, trồng, chế biến dược liệu, kỹ thuật môi trường. Mua sắm thiết bị Thư viện. Thiết bị phòng làm việc của Ban Giám hiệu, các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường. Thiết bị mạng, phần mềm và hạ tầng công nghệ thông tin*".

Do đó, các hạng mục đầu tư tại Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum trình Hội đồng nhân dân tỉnh lần này **không trùng lặp** với các hạng mục đầu tư tại Dự án Bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum đã được phê duyệt chủ trương đầu tư.

* **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách**⁽⁵⁾: Đánh giá thực tế kết quả đào tạo thời gian qua, nhu cầu, chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo các ngành nghề, định hướng phát triển của Trường Cao đẳng cộng đồng Kon Tum theo chủ trương chung của Trung ương, của tỉnh làm cơ sở thảo luận phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

* **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo rõ như sau:**

- **Đánh giá thực tế kết quả đào tạo:** Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh Kon Tum đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho 20 ngành trình độ cao đẳng, 31 nghề trình độ trung cấp và 10 nghề trình độ sơ cấp; các ngành, nghề này kế thừa từ danh mục ngành, nghề đào tạo của 4 cơ sở đào tạo trước đây. Từ khi sáp nhập và đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến nay, nhà trường đã tổ chức đào tạo cho 10.828 học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên. Liên kết với các trường đại học, cao đẳng khác để đào tạo cho 1.671 sinh viên. Hiện nay, nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội có nhiều thay đổi, một số ngành, nghề đã được cấp phép đào tạo không còn phù hợp. Trên cơ sở định hướng của của tỉnh, nhà trường đã rà soát, điều chỉnh giảm số ngành, nghề, quy mô đào tạo theo nhu cầu của xã hội và tiến hành các thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp với

⁽⁴⁾: Gồm các ngành, nghề/nhóm ngành, nghề: Hàn; May thời trang; Vận hành điện trong nhà máy thủy điện; Nề cốt thép; Kế toán; Quản trị khách sạn; Hướng dẫn du lịch; Nghiệp vụ lễ tân; Du lịch cộng đồng; Chăn nuôi - Thú y; Công nghệ thực phẩm; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt; Lâm sinh; Thiết bị thí nghiệm, dùng chung cho các ngành nghề đào tạo; Thiết bị đào tạo các ngành mầm non, nghệ thuật.

⁽⁵⁾: Báo cáo số 108/BC-BKTNS ngày 28/6/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách.

Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cho: 16 ngành, nghề trình độ cao đẳng, 19 nghề trình độ trung cấp và 16 nghề trình độ sơ cấp⁽⁶⁾.

- Định hướng phát triển nhà trường trong thời gian tới:

+ Đối với Trung ương: Việc đầu tư cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo định hướng chung của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 về đẩy mạnh phát triển nhân lực có tay nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới⁽⁷⁾. Bên cạnh đó, hiện nay Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên Khu vực Tam giác phát triển CLV, trong đó Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum được lựa chọn là cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai thực hiện Đề án theo định hướng đầu tư trường thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đào tạo cho học sinh, sinh viên trong khu vực Tam giác phát triển CLV.

+ Đối với địa phương: Thực hiện Kết luận số 04-KL/TU ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum về Đề án “Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án tại Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020; trong đó xác định xây dựng trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thành trường đạt chất lượng cao. Đồng thời, nhằm triển khai thực hiện 3 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội và phát triển công nghệ sinh học giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo định hướng của tỉnh, trong thời gian tới Trường sẽ thành lập thêm một số hoạt động dịch vụ và mở một số mã ngành mới như đã nêu trên.

Do đó, việc đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum là cần thiết, phù hợp với chủ trương chung của Trung ương và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới; góp phần tạo bước đột phá, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao của tỉnh nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu đào tạo tại chỗ, hướng nghiệp – phân luồng sang học nghề theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định⁽⁸⁾.

⁽⁶⁾ Tổng quy mô tuyển sinh/năm: 2.940 học sinh, sinh viên; trong đó: trình độ cao đẳng 640 sinh viên/năm, trình độ trung cấp 840 học sinh/năm, trình độ sơ cấp 1.460 học sinh/năm. Tổng quy mô đào tạo: 5.060 học sinh, sinh viên, trong đó: Trình độ cao đẳng 1.920 sinh viên, trình độ trung cấp 1.680 học sinh, trình độ sơ cấp 1.460 học sinh.

⁽⁷⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa triển khai thực hiện tại Chương trình số 2422/CTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2020 và Công văn số 1505/UBND-KGVX ngày 12 tháng 5 năm 2021, trong đó xác định: “... Ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước dành cho giáo dục, đào tạo và trong các chương trình, dự án của ngành, địa phương, chủ động thu hút và ưu tiên sử dụng vốn ODA theo quy định của pháp luật để đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhất là các trường chất lượng cao theo quy hoạch và các ngành, nghề trọng điểm đã được phê duyệt”

⁽⁸⁾ “đến cuối năm 2025 có trên 60% lao động qua đào tạo, trong đó đào tạo nghề đạt 44%... Chú trọng đào tạo nghề cho lao động tại chỗ gắn với nhu cầu của thị trường lao động... nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề lên 40%...”

2. Dự thảo Nghị quyết về thông qua Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025

* Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội⁽⁹⁾:

- Số liệu dự báo quy mô lớp học và học sinh đến năm 2025 chưa có sự thống nhất với các Đề án khác thuộc lĩnh vực Giáo dục Đào tạo cùng trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua tại kỳ họp thứ nhất, khóa XII⁽¹⁰⁾.

- Phân giải pháp: Làm rõ giải pháp xử lý cơ sở vật chất không còn phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập sau khi được rà soát, sắp xếp lại.

- Về kinh phí: Tổng kinh phí dự kiến là **2.135.426** triệu đồng (trong đó kinh phí đầu tư cơ sở vật chất 1.464.076 triệu đồng; Thiết bị dạy học 671.350 triệu đồng). Tuy nhiên, tổng hợp nhu cầu kinh phí tại các phụ lục kèm theo Đề án (từ phụ lục số 11 đến số 19) thì tổng nguồn kinh phí cần thực hiện là **3.334.304** triệu đồng (trong đó riêng nhu cầu kinh phí đầu tư cơ sở vật chất 2.662.954 triệu đồng). Đề nghị làm rõ sự chênh lệch về kinh phí thực hiện Đề án.

* Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

- Số liệu dự báo quy mô lớp học và học sinh đến năm 2025: Qua rà soát 03 Đề án thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo⁽¹¹⁾, Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh số liệu dự báo quy mô lớp học và học sinh đến năm 2025 (năm học 2025-2026) ở 02 Đề án còn lại và thống nhất cả 03 đề án là **5.995 lớp và 172.300 học sinh**, tăng 253 lớp và 11.219 học sinh so với năm học 2020-2021 là phù hợp với tốc độ tăng dân số trong độ tuổi, đảm bảo tăng tỷ lệ huy động cấp mầm non, trung học cơ sở; duy trì tỷ lệ huy động cấp tiểu học (99,9%); thực hiện tốt phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở sang học trung học phổ thông, học nghề.

- Tại phần nhiệm vụ và giải pháp “4.3. Huy động và ưu tiên các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường học” đã xác định: “*ưu tiên sử dụng nguồn thu sử dụng đất và các tài sản trên đất đối với các cơ sở giáo dục dôi dư sau khi sắp xếp ở vùng thuận lợi để đầu tư cơ sở vật chất trường học.*” (trang 16 của Đề án). Đồng thời bổ sung vào nhóm giải pháp “4.4. Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất” nội dung: “*Những cơ sở giáo dục dôi dư sau khi sắp xếp ở vùng khó khăn (chủ yếu là các điểm trường lẻ) kịp thời sắp xếp bàn giao, đảm bảo công tác quản lý theo phân cấp (trang 17 của Đề án).*”

- Về kinh phí: Tổng nguồn kinh phí (từ phụ lục số 11 đến số 19) **3.334.304** triệu đồng là **nhu cầu đạt chuẩn quốc gia** cho 100% các cơ sở giáo dục mầm

⁽⁹⁾: Báo cáo số 16/BC-BVHXH ngày 25/6/2021 của Ban Văn hóa - Xã hội.

⁽¹⁰⁾ Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đề án phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh KonTum giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

⁽¹¹⁾ Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

non và phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh. Tuy nhiên, căn cứ vào khả năng cân đối nguồn lực trong giai đoạn 2021 - 2025, Đề án chỉ xác định các mục tiêu có tính ưu tiên là đảm bảo 100% nhu cầu phòng học, công trình vệ sinh nước sạch và nhà ở cho học sinh (đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú). Đối với phòng bộ môn, phòng chức năng hỗ trợ còn lại, Đề án chỉ đề xuất đầu tư 30% so với nhu cầu nhằm đảm bảo lộ trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Do đó tổng nguồn kinh phí ưu tiên là **2.135.426** triệu đồng.

3. Dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

*** Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội⁽¹²⁾:**

- Về mục tiêu của dự thảo Nghị quyết:

+ Mục tiêu tổng quát: Công tác bồi dưỡng giáo viên chỉ xác định đến năm 2025, chưa tính đến giai đoạn 2030.

+ Mục tiêu tiêu cụ thể: Theo Đề án, nhu cầu bổ sung giáo viên đến năm 2030 là 3.155 giáo viên, nhưng chỉ dự kiến tuyển dụng 1.890 giáo viên (60% nhu cầu).

+ Đào tạo giáo viên đạt chuẩn: Đề án xác định đến năm 2030 có 100% giáo viên đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục (chia làm 2 giai đoạn thực hiện). Tuy nhiên, tại Đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số xác định đến năm 2025, 100% giáo viên công tác vùng dân tộc thiểu số đạt chuẩn đào tạo theo quy định. Như vậy, để đảm bảo tính đồng bộ trong triển khai các Đề án của ngành Giáo dục về đội ngũ, cần xác định thứ tự ưu tiên trong đào tạo giáo viên đạt chuẩn đối với giáo viên công tác vùng dân tộc thiểu số.

+ Đào tạo giáo viên trên chuẩn: Đề án đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 đạt trên chuẩn 5% đối với giáo viên các cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Tuy nhiên, Kế hoạch số 1677/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” giai đoạn 2021-2025” (Phần Mục tiêu về Giáo dục-Đào tạo) xác định đến năm 2025 có 90% giáo viên mầm non đạt chuẩn, trong đó có 55% trên chuẩn. Như vậy xác định cùng mục tiêu đạt tỷ lệ giáo viên mầm non trên chuẩn giữa dự thảo đề án và Kế hoạch 1677/KH-UBND chưa thống nhất, có sự chênh lệch cao.

- Về kinh phí: Nhu cầu đào tạo đại học văn bằng 2 cho 155 Giáo viên với kinh phí 6.232 triệu đồng: Làm rõ cơ sở pháp lý hỗ trợ học phí, vì đối tượng đề xuất này không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP.

*** Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

- Về mục tiêu của dự thảo Nghị quyết:

⁽¹²⁾: Báo cáo số 17/BC-BVHXH ngày 25/6/2021 của Ban Văn hóa – Xã hội.

+ Mục tiêu tổng quát: Công tác bồi dưỡng giáo viên chỉ xác định đến năm 2025, chưa tính đến giai đoạn 2030 do việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới năm 2018 sẽ kết thúc vào năm 2025. Vì vậy, đề án xác định tập trung ưu tiên mục tiêu và kinh phí cho giai đoạn này. Đối với giai đoạn 2026 - 2030, sau khi chương trình đã đi vào đời sống ổn định, chủ yếu thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý trường học theo các chuyên đề tự chọn. Do đó, không đưa phần kinh phí. Mặt khác, trong phần giải pháp cũng đã đề cập đến nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên suốt giai đoạn, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng theo hình thức sinh hoạt chuyên môn và tự bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm cần phát triển nghề nghiệp.

+ Mục tiêu cụ thể: Theo Đề án, nhu cầu bổ sung giáo viên đến năm 2030 là 3.155 giáo viên, nhưng chỉ dự kiến tuyển dụng 1.890 giáo viên (60% nhu cầu). Tổng số giáo viên ước đến 2030 là 10.190 giáo viên. So với số hiện có (7.817) thì nhu cầu bổ sung mới và thay thế số nghỉ hưu, tinh giản là 3.155. Dự thảo xác định tuyển dụng từ nguồn sinh viên tự do là 2.227 giáo viên công lập (trong đó có 1.890 giáo viên tuyển dụng từ nguồn sinh viên tự do và đào tạo theo địa chỉ là 337 giáo viên). Số còn lại ước 928 giáo viên (khoảng 10%) sẽ thực hiện cơ chế xã hội hóa tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục; chuyển đổi một số trường từ công lập sang ngoài công lập ở những địa bàn có điều kiện thuận lợi nhằm huy động nguồn lực xã hội trong phát triển đội ngũ giáo viên trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy cơ chế tự chủ ở các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm ưu tiên nguồn lực cho việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong các trường công lập vùng khó khăn (giải pháp thứ 3 trong Đề án).

- Đào tạo giáo viên đạt chuẩn: Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định giai đoạn 1 hoàn thành đào tạo đạt chuẩn cho 60% giáo viên. Vì vậy, Đề án đã có tính đến việc tập trung ưu tiên đào tạo 100% giáo viên vùng dân tộc thiểu số đạt chuẩn vào năm 2025, nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số. Đối với vùng thuận lợi, trước mắt khuyến khích giáo viên tự tham gia đào tạo đạt chuẩn đồng thời triển khai đồng bộ ở giai đoạn 2.

- Đào tạo giáo viên trên chuẩn: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và điều chỉnh theo chỉ tiêu đã được xác định tại Kế hoạch số 1677/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Mặt khác, hiện nay số giáo viên mầm non công lập đạt trên chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 là 43%, vì vậy, chỉ tiêu phấn đấu giáo viên trên chuẩn đến 2025 đạt 55% và 2030 đạt 75% là khả thi.

- Về kinh phí: Về làm rõ cơ sở pháp lý hỗ trợ học phí đào tạo đại học văn bằng 2 cho giáo viên (6.232 triệu đồng), vì không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 116/2020/NĐ-CP: Đối tượng giáo viên đang công tác tại cơ sở giáo dục được đơn vị cử đi đào tạo đại học văn bằng 2 là giải pháp giải quyết việc thừa thiếu giáo viên cục bộ tại nhiều trường học hiện nay. Giáo viên đi đào tạo đại học văn bằng 2 không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 116/2020/NĐ-CP (*không phải đối tượng sinh viên học đại học văn bằng 2 tại*

Nghị định 116/2020/NĐ-CP). Do đó, Đề án đề nghị tỉnh hỗ trợ học phí cho giáo viên đào tạo văn bằng 2 là chính sách đặc thù của tỉnh để đào tạo giáo viên đáp ứng nhu cầu giáo viên triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nhằm giải quyết tình trạng thừa thiếu cục bộ và việc dạy học các môn tổ hợp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Dự thảo Nghị quyết về thông qua Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

*** Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội⁽¹³⁾:**

- Về mục tiêu cụ thể: Đến năm 2025 có 100% giáo viên công tác vùng dân tộc thiểu số đạt chuẩn đào tạo theo quy định. Trong khi đó, đề án phát triển đội ngũ giáo viên xác định đào tạo nâng chuẩn cho giáo viên chia thành 2 giai đoạn (giai đoạn 1 đào tạo 60%, giai đoạn 2 đào tạo 40% trong tổng số giáo viên chưa đạt chuẩn), chưa xác định thứ tự ưu tiên trong đào tạo nâng chuẩn giáo viên công tác vùng dân tộc thiểu số để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu này đến năm 2025.

- Phần giải pháp: Đối với chỉ tiêu “Đến 2025 huy động trẻ em dân tộc thiểu số dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt tỷ lệ từ 10% trở lên, đến 2030 đạt từ 11% trở lên”, ngoài giải pháp đầu tư để tăng quy mô trường, lớp; thiết bị dạy học và đội ngũ mầm non, Đề án chưa đề cập đến chính sách hỗ trợ cho trẻ nhà trẻ để tăng tỷ lệ trẻ dân tộc thiểu số dưới 3 tuổi đến lớp, vì hiện nay chưa có bất kỳ chính sách hỗ trợ nào cho trẻ nhà trẻ, đặc biệt là trẻ em dưới 3 tuổi vùng dân tộc thiểu số.

*** Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

- Về mục tiêu cụ thể đến năm 2025: Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định giai đoạn 1 hoàn thành đào tạo đạt chuẩn cho 60% giáo viên. Vì vậy, Đề án Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã có tính đến việc tập trung ưu tiên đào tạo 100% giáo viên vùng dân tộc thiểu số đạt chuẩn vào năm 2025, nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số. Mục tiêu ưu tiên đã bổ sung trong Dự thảo Đề án Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông và tương thích với mục tiêu trong Đề án này.

- Phần giải pháp: Hiện nay, Nhà nước chưa có chính sách hỗ trợ cho trẻ dưới 3 tuổi trong các cơ sở giáo dục mầm non. Điều kiện ngân sách địa phương như hiện nay, việc đề xuất các chính sách hỗ trợ cho trẻ nhà trẻ vùng dân tộc thiểu số là rất khó khăn trong việc cân đối nguồn lực. Đối với vùng thuận lợi, huy động nguồn lực xã hội hóa tham gia đầu tư để mở rộng nâng cao tỷ lệ huy động ra lớp. Tại vùng khó khăn, từng bước mở các lớp trẻ nhà trẻ trong các trường mầm non, phù hợp với đội ngũ, điều kiện cơ sở vật chất và sự tham gia

⁽¹³⁾: Báo cáo số 15/BC-BVHXH ngày 25/6/2021 của Ban Văn hóa – Xã hội.

của cha mẹ học sinh. Vì vậy, mục tiêu đặt ra trong Dự thảo Đề án đến năm 2025 đạt tỷ lệ từ 10% trở lên và định hướng đến năm 2030 đạt tỷ lệ từ 11% trở lên là phù hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ nhất xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH-TTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sâm